

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 26-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Ông Đoàn Quốc Việt

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 372018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn X, xã TH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa án tích. Tại Bản án số 27/2012/HSST ngày 10-7-2012 Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng đã xử phạt Nguyễn Văn T 04 năm 06 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999. T đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 21-9-2015. Bị tạm giữ từ ngày 27-4-2018 đến ngày 03-05-2018 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Khúc Thừa D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27 tháng 4 năm 2018 Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 ở cụm 8, xã TH, huyện VB, thành phố Hải Phòng đi xe ôm đến khu vực cầu N ở huyện QP, tỉnh Thái Bình để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, T mua của một người đàn ông không quen biết 400.000đ được 02 túi nilon bên trong có ma túy đá. T ắt số ma túy trên vào túi quần phía trước bên phải và quay trở về thị trấn Vĩnh Bảo. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang đi bộ vào quán sửa xe T H ở khu phố TH, thị trấn VB, huyện VB thì bị Công an huyện VB kiểm tra, lập biên bản bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải mà T đang mặc 02 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, đồng thời dẫn giải T về Công an huyện VB để điều tra xác minh làm rõ. Ngày 28-4-2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T tại Thôn X, xã TH, huyện VB, thành phố Hải Phòng nhưng không thu giữ được gì.

Tại Bản kết luận giám định số 209/KLGD (Đ6) ngày 30-4-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: Mẫu tinh thể: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 4,0031 gam là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 03-5-2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015

Quá trình điều tra, và tại phiên tòa Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27-4-2018 T đã mua 4,0031gam Methamphetamine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang tại khu phố TH, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 02 tháng 8 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào

tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt T mức án từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy và vỏ bao bì do cơ quan giám định hoàn lại. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn rõ ràng, phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và vật chứng thu được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở xác định: Vào ngày 27-4-2018 Nguyễn Văn T đã cất giấu trái phép trong người 02 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng có trọng lượng là 4.0031 gam là Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang tại khu phố TH, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Do đó, đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an, xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật của Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T có 01 tiền án, Bản án số 27/2012/HSST ngày 10-7-2012 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã xử phạt Nguyễn Văn T 04 năm 06 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999. T đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 21-9-2015. Tiền án này đã được xóa án tích. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn. Bị cáo T có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo song xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015 bị cáo có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu của T, cơ quan giám định đã hoàn lại cùng vỏ bao bì đã niêm phong số 209/2018/PC54, số vật chứng này cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với những người đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T và người lái xe ôm chở T đi mua ma túy, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không có đủ cơ sở để xử lý.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 5, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 27-4-2018.

3. Về vật chứng: Xử tịch thu tiêu hủy 01 bì thư có chứa số ma túy đã được niêm phong số 209/2018/PC54. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB.

4. Về án phí: Xử bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV27, PC 81);
- Công an huyện VB;
- Chi Cục THADS huyện VB;
- Trại tạm giam;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền